| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN L**<br>**TỈNH V** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:61/2019/HS-ST
Ngày 18 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hùng

2. Ông Trần Anh Tuấn

***-Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Quốc Khánh, Thư ký Toà án nhân dân huyện L.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà***: Bà Vũ Thị Phương Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh V, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:60/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Chí C**, sinh ngày 07/11/1989.

Nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn L, huyện L, tỉnh V. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1965 và bà Trần Thị N, sinh năm 1969; vợ: Lữ Thị H, sinh năm 1984; con: 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012); Tiền sự: Không; Tiền án: 01.

Tiền án: 01 tiền án, Bản án số 59/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/01/2018.

Tiền sử:

1. Bản án số 09/2008/HSST ngày 27/02/2008 TAND huyện Lập Thạch xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

2. Bản án số 22/2009/HSST ngày 25/03/2009 TAND huyện Lập Thạch xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

3. Bản án số 01/2010/HSST ngày 29/01/2010 TAND huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2010, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2019 đến ngày 24/6/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Nh, huyện S, tỉnh V, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 15/06/2019, tại tổ dân phố V, Thị trấn L, huyện L Công an huyện L bắt quả tang đối tượng tự khai là Nguyễn Quốc Tr, sinh năm 1990 trú tại thôn V, xã Y, huyện S đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu A1); 01 mẩu giấy có ghi các số 3870, 0439; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ. Tr khai 02 gói nhỏ trên là chất ma túy (heroin) do Tr vừa mua của Nguyễn Chí C, sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố V, thị trấn L với số tiền 400.000đ, khi mua có Nguyễn Quốc B, sinh năm 1994 ở xã Nh, huyện S đi cùng.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Quốc Tr, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp, khám xét người, nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Chí C. Kết quả khám xét đã thu giữ: trong túi quần của C 01 ví giả da bên trong có 900.000đ (gồm 06 tờ tiền polime có mệnh giá và số seri như sau: 03 tờ tiền mệnh giá 200.000đ có số seri lần lượt là: QI16470439; DU18153870; IQ 18707752 và 03 tờ tiền mệnh giá 100.000đ có số seri lần lượt là: IK 17306549; PV 12675726; UM 17950646 - Công khai trong đó có 400.000đ do C vừa bán ma túy cho Tr mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có số IMEI 353319093467162 lắp sim số 0965411086; 01 xi lanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 88K2-4796 cùng 01 giấy đăng ký mô tô số 061358 mang tên Nguyễn Ngọc T. Cùng ngày 15/06/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L ra quyết định trưng cầu giám định số 141 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V giám định mẫu A1 thu giữ của Nguyễn Quốc Tr có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? Loại ma túy, tiền chất gì? Khối lượng (trọng lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số 1091/KLGĐ ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu*

*A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine…. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0616g (không phảy không sau một sáu gam, không kể bao bì). Khối lượng chất ma túy Heroine trong 0,0606g mẫu là 0,0538gam (Không phảy không năm ba tám gam)".*

*Cơ quan giám định hoàn trả mẫu sau giám định gồm: 0,0000 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói giấy "Mẫu trả".*

Về nguồn gốc số ma túy nêu trên, Nguyễn Chí C khai nhận ngày 13/06/2019 mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại Thành phố Hà Nội với giá 500.000đ.

Tại Cáo trạng số: 62/CT- VKSLT-MT ngày 28 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Chí C đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Do nghiện chất ma túy và cần tiền để tiêu xài cá nhân nên khoảng hơn 13 giờ ngày 15/06/2019, Nguyễn Chí C bán trái phép 02 gói ma túy với giá 400.000đ cho đối tượng tự khai là Nguyễn Quốc Tr, sinh năm 1990 ở xã Đ, huyện S. Trên đường về thì Tr bị Công an huyện L bắt quả tang, thu giữ của Tr 02 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng ký hiệu A1 giám định là chất ma túy (Heroine) có trọng lượng 0,0616gam, hàm lượng Heroine 0,0538gam và một số vật chứng khác có liên quan đến vụ án. Cùng ngày, qua khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Chí C, Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền 400.000đ do C vừa bán trái phép chất ma túy cho Tr mà có và một số vật chứng khác có liên quan đến vụ án.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Điều luật quy định:

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"".*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Từ việc sử dụng, mua bán ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người. Do vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có một tiền án về tội "Cướp giật tài sản", chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo C. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo C thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C, do Công không biết tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có thông tin để xác minh, điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với đối tượng tự khai Nguyễn Quốc Tr, sinh năm 1990 ở thôn V, xã Đ, huyện S, tỉnh V, quá trình làm việc với Cơ quan điều tra Tr đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn,

Cơ quan điều tra đã xác minh trên địa bàn thôn V, xã Đ nhưng không xác định được người có lai lịch như Tr tự khai nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Quốc B, quá trình điều tra xác định chiều ngày 15/6/2019 khi đi chơi cùng người tên Nguyễn Quốc Tr và được Tr rủ đến khu vực dốc Thực phẩm thuộc tổ dân phố V, thị trấn L nhưng không được bàn bạc và trao đổi gì về việc Tr hẹn mua ma túy của Nguyễn Chí C, do đó không có căn cứ để xử lý đối với B.

[3]. Về xử lý chứng vụ án đã thu giữ:

- Mẫu do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định gồm: A1 = 0,000 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "*Mẫu trả",* cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 900.000đ của Nguyễn Chí C, trong đó có 400.000đ là tiền do Công bán trái phép chất ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 500.000đ là tiền của C do lao động mà có, không liên quan đến tội phạm cần trả lại C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 20.000đ của Tr được Nguyễn Chí C cho khi mua ma túy, tại phiên tòa vị cáo C không có ý kiến gì về số tiền này nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ của Nguyễn Quốc Tr, lắp sim số 0869.720233 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có số IMEI 353319093647162 lắp sim số 0965.411086 của Nguyễn Chí C dùng để liên lạc khi mua bán ma túy cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 mẩu giấy có ghi các số 3870, 0439 thu của Nguyễn Quốc Tr có ghi các số cuối của số seri hai tờ tiền mệnh giá 200.000đ dùng để mua ma túy của C là tài liệu chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 ví giả da đã cũ, 01 xi lanh đã qua sử dụng thu của C không có giá trị và C không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 88K2-4796 cùng 01 giấy đăng ký mô tô số 061358 mang tên Nguyễn Ngọc T. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Chí C sử dụng làm phương tiện để đi lại hàng ngày nên cần xem xét trả lại C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 46; khoản 2 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: Nguyễn Chí C 02 (Hai) năm 05 (Năm) tháng tù, được trừ đi thời gian đã tạm giữ (từ ngày 15/6/2019 đến ngày 24/6/2019). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 ví giả da đã cũ, 01 xi lanh đã qua sử dụng của Nguyễn Chí C.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ của Nguyễn Quốc Tr, lắp sim số 0869.720233 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có số IMEI 353319093647162 lắp sim số 0965.411086 của Nguyễn Chí Công.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ của Nguyễn Chí C và 20.000đ của người tên Nguyễn Quốc Tr.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Chí C 500.000đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 88K2-4796 cùng 01 giấy đăng ký mô tô số 061358 mang tên Nguyễn Ngọc T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 mảnh giấy một mặt có ghi các chữ số "3870, 0439"

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu 200.000đ phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh V
- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

**Đã ký và đóng dấu**

**Ngô Thị Minh Hiệp**